

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:21/2018/HNGĐ - ST

Ngày: 15- 6-2018

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Quang Kim

Ông: Thân Văn Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà: Đào Thị Oanh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/2018/TLST-HNGĐ ngày 27/03/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐST-HNGĐ ngày 01/06/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Trang Th - Sinh năm 1989 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Q, xã Ninh T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hữu Th - Sinh năm 1988 (Xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai tại Toà án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Trần Thị Trang Th trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Chị và anh Nguyễn Hữu Th có thời gian tìm hiểu rồi tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã N vào ngày 07/03/2017. Sau khi cưới, hai vợ chồng chị không sống ở thôn Me, xã N mà vào sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ chị ở Khánh Hòa. Trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng chị thường xuyên mâu thuẫn, cãi và đánh nhau. Khi chị sinh con được hơn 01 tháng anh Th có đòi đưa con về Bắc Giang nhưng chị không đồng ý, anh Th đã đánh chị và về Bắc Giang ở luôn từ đó cho đến nay, không liên lạc gì với chị và gia đình chị. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2017, không ai quan tâm tới ai. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Th.

Về con chung: Chị Trần Thị Trang Th xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Trần Thành Đ, sinh ngày 31/7/2017. Hiện nay cháu Đ đang ở cùng chị Th tại Khánh Hòa và phát triển bình thường. Ly hôn, chị Th có nguyện vọng được nuôi con

chung của vợ chồng là cháu Đạt và không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Chị Trần Thị Trang Th xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn – Anh Nguyễn Hữu Th có lời khai trong hồ sơ trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Anh và chị Trần Thị Trang Th kết hôn với nhau năm 2017 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N. Trước khi cưới, hai vợ chồng anh được tìm hiểu một thời gian khoảng 2 năm do anh vào trong Khánh Hòa làm ăn. Sau khi tổ chức cưới ngoài Bắc Giang thì vợ chồng anh lại vào Khánh Hòa và ở tại nhà bố mẹ chị Th. Trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn. Tuy nhiên khi anh làm việc trong đó thì gia đình chị Th bắt anh phải đưa tiền cho gia đình chị Th nên anh không đồng ý, đã bỏ về quê tại thôn Me, xã Nở từ tháng 8/2017 cho đến nay. Từ khi về ngoài này ở thì anh không quay trở lại Khánh Hòa, chị Th cũng không ra ngoài này, vợ chồng không hỏi thăm, liên lạc với nhau từ đó cho đến nay. Nay chị Th xin ly hôn, anh xác định tình cảm vẫn còn mặc dù vợ chồng sống ly thân, không quan tâm tới nhau từ tháng 8/2017 cho đến nay nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Hữu Th xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Trần Thành Đ, sinh ngày 31/7/2017. Hiện nay cháu Đ đang ở cùng chị Th trong Khánh Hòa. Ly hôn, anh có nguyện vọng được nuôi con chung của vợ chồng và không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Anh Nguyễn Hữu Th xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Trần Thị Trang Th vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Hữu Th và xin nuôi con chung của vợ chồng là cháu Nguyễn Trần Thành Đ, sinh ngày 31/7/2017. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Hữu Th xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử công bố lời khai của anh có trong hồ sơ. Chị Trần Thị Trang Th không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật. Việc gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu là đúng quy định của pháp luật.

Về ý kiến giải quyết vụ án:

Đề nghị HĐXX áp dụng điều 51; 56; 57; 58 Luật hôn nhân gia đình. Khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 BLTTDS. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị Trang Th được ly hôn anh Nguyễn Hữu Th.

Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Trang Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là cháu Nguyễn Trần Thành Đ, sinh ngày 31/7/2017. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th.

Án phí: Chị Trần Thị Trang Th phải chịu 300.000 đồng án phí DSST nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

Việc chị Trần Thị Trang Th khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Hữu Th thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Việt Yên theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị Trang Th và anh Nguyễn Hữu Th đều trình bày trong hồ sơ anh chị có đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại UBND xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Chị Trần Thị Trang Th cũng đã cung cấp được giấy chứng nhận kết hôn bản gốc. Như vậy hôn nhân của chị Trần Thị Trang Th và anh Nguyễn Hữu Th là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị Trần Thị Trang Th và anh Nguyễn Hữu Th đều xác định vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2017 cho tới nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị Trần Thị Trang Th xin ly hôn, anh Nguyễn Hữu Th không đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy:

Bản thân chị Trần Thị Trang Th và anh Nguyễn Hữu Th đều xác định vợ chồng sống ly thân từ khi anh Th về N ở từ tháng 8/2017 cho tới nay. Hai anh chị không liên lạc hay gọi điện hỏi thăm nhau từ đó. Qua xác minh với gia đình anh Nguyễn Hữu Th thì được ông Nguyễn Hữu Thiêm, bố đẻ anh Th cho biết kể từ khi anh Th về ngoài này ở thì cũng không thấy vợ chồng chị Th liên lạc với nhau. Anh Th không đồng ý ly hôn nhưng cũng không đến Tòa án để hòa giải. Do đó, có thể thấy mâu thuẫn giữa chị Trần Thị Trang Th và anh Nguyễn Hữu Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị Trần Thị Trang Th đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Hữu Th là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Trần Thị Trang Th và anh Nguyễn Hữu Th xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Trần Thành Đ, sinh ngày 31/7/2017. Chị Th và anh Th đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Đ. Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Đ hiện nay đang ở cùng chị Th tại Khánh Hòa và phát triển bình thường. Tính đến thời điểm xét xử cháu Đ chưa đủ 1 tuổi. Vì vậy theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình, cần giao cháu Đ cho chị Th nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của chị Th và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung chị Th và anh Th đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét trong vụ án này.

[4] Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Chị Trần Thị Trang Th và anh Nguyễn Hữu Th đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Hữu Th xin xét xử vắng mặt cho nên HĐXX xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hữu Th theo quy định tại Điều 228 BLTTDS 2015.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, chị Trần Thị Trang Th phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, cần áp dụng các Điều 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 56; 57; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

Quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị Trang Th được ly hôn anh Nguyễn Hữu Th.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trần Thành Đ, sinh ngày 31/7/2017 cho chị Trần Thị Trang Th trực tiếp nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung chị Th, anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nguyễn Hữu Th có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

Án phí: Chị Trần Thị Trang Th phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền dự phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai AA/2012/04895 ngày 27/03/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Chị Trần Thị Trang Th đã nộp đủ án phí DSST.

Báo thời hạn kháng cáo 15 ngày cho các đương sự có mặt biết kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt biết kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã N
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Lương Thị Thanh Quyên